

Số: 107/2021/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 05 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2021, V/v Xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh Lê Đức L, sinh năm 1990;

Cùng trú tại tổ 6, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Q và anh Lê Đức L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về phần con chung: Chị Lê Thị Q được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng

cháu Lê Mai Anh, sinh ngày 27/7/2018 đến khi trưởng thành. Anh Lê Đức L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000,đ (*hai triệu đồng*) đến khi cháu Lê Mai Anh đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 2/2021.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Chị Lê Thị Q tự nguyện chịu 150.000,đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000,đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng định kỳ, được trừ vào số tiền 300.000,đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS thành phố Sơn La theo biên lai thu số AA/2019/0001477 ngày 12/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh, thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường Q(*để ghi vào sổ hộ tịch*);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương

